Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 27.01.2021 09:34:37 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 236 /KH-UBND	*Tây Ninh, ngày 26 tháng 01 năm 2021*

KẾ HOẠCH
Theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi thi hành pháp luật; Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Thực hiện Quyết định số 49/QĐ-TTg ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2021 (gọi tắt là Quyết định số 49/QĐ-TTg).

Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh Tây Ninh ban hành kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

1. Thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 đã được Chính phủ giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021.

2. Tổ chức, triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện, có hiệu quả các quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật (gọi tắt là Nghị định 59/2012/NĐ-CP) và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi thi hành pháp luật (gọi tắt là Nghị định 32/2020/NĐ-CP).

3. Xem xét, đánh giá khách quan, đầy đủ, toàn diện về thực trạng thi hành pháp luật, nhất là lĩnh vực trọng tâm, liên ngành để kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, bất cập, tồn tại trong việc thi hành pháp luật; đề xuất giải pháp cụ thể nhằm góp phần nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật.

4. Huy động sự tham gia của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và Nhân dân vào công tác theo dõi tình hình thi

hành pháp luật qua đó nâng cao nhận thức của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh về tầm quan trọng của công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, từng bước đưa công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật vào nề nếp, góp phần tích cực trong quản lý, điều hành công tác trên địa bàn tỉnh.

II. Yêu cầu

1. Thực hiện đầy đủ nguyên tắc, phạm vi trách nhiệm, nội dung và hình thức theo dõi thi hành pháp luật được quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP.

2. Xác định rõ nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và phân công trách nhiệm cụ thể trong việc triển khai thực hiện kế hoạch.

3. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện.

4. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật được tiến hành có trọng tâm, trọng điểm, việc đánh giá tình hình theo dõi thi hành pháp luật phải chính xác, khách quan, tránh hình thức.

5. Trong quá trình kiểm tra theo dõi kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền các quy định pháp luật có liên quan trực tiếp đến nội dung, lĩnh vực theo dõi.

B. NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH

I. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành theo Quyết định số 49/QĐ-TTg

1. Lĩnh vực, phạm vi, đối tượng theo dõi

a. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai

- Phạm vi theo dõi: Việc thi hành pháp luật về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất; về giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng.

- Đối tượng theo dõi: Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

b. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật phòng cháy và chữa cháy

- Phạm vi theo dõi: Việc thi hành pháp luật về các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy.

- Đối tượng theo dõi: Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

2. Các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật

a. Xây dựng danh mục các văn bản quy phạm pháp luật và hướng dẫn, đôn đốc thực hiện

- Nội dung hoạt động:

+ Nghiên cứu, rà soát, tổng hợp để xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất, về giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng, các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy.

+ Ban hành công văn hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi theo dõi trọng tâm, liên ngành.

- Sản phẩm đầu ra: Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật trong các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành cần theo dõi.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Sau khi có danh mục các văn bản QPPL do Bộ Tư pháp ban hành.

- Kinh phí thực hiện: Kinh phí theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách nhà nước.

b. Tổ chức thu thập, xử lý thông tin

- Nội dung hoạt động:

+ Tiếp nhận, thu thập thông tin phản ánh, dư luận từ các phương tiện thông tin đại chúng; phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; thông tin từ quản lý nhà nước theo lĩnh vực; thông tin từ kết quả hoạt động của các cơ quan giám sát, kiểm tra, thanh tra, điều tra, xử lý, truy tố, xét xử.

+ Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và khoản 5 Điều 1 của Nghị định số 32/2020/NĐ-CP.

- Sản phẩm đầu ra: Văn bản xử lý hoặc văn bản kiến nghị xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2021.

- Kinh phí thực hiện: Kinh phí theo dõi tình hình thi hành pháp luật của sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách nhà nước.

c. Kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật

- Nội dung hoạt động: Thành lập Đoàn công tác liên ngành và tổ chức kiểm tra, điều tra, khảo sát liên ngành theo Kế hoạch này và kiểm tra, điều tra, khảo sát

đột xuất tình hình thi hành pháp luật về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất, về giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng, các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy.

- Phạm vi kiểm tra, điều tra, khảo sát: Thực hiện kiểm tra, điều tra, khảo sát tại một số sở, ban, ngành tỉnh và UBND một số huyện, thị xã, thành phố.

- Sản phẩm đầu ra: Thông báo Kết luận kiểm tra; báo cáo kết quả kiểm tra, điều tra, khảo sát.

- Thành lập Đoàn công tác liên ngành:

+ Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh thành lập Đoàn công tác liên ngành do lãnh đạo Sở Tư pháp làm Trưởng đoàn, thành viên là đại diện Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính và một số sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức khác liên quan.

+ UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức, thực hiện kiểm tra tình hình thi hành pháp luật theo yêu cầu hoặc theo kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của địa phương mình.

- Địa điểm kiểm tra, điều tra, khảo sát liên ngành: Thực hiện theo quyết định của Đoàn công tác liên ngành.

- Thời gian kiểm tra: Quý III, IV năm 2021.

Lưu ý: Trong tình hình hiện nay do ảnh hưởng và diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID-19, tùy tình hình cụ thể Đoàn công tác liên ngành có thể linh hoạt giữa kiểm tra trực tiếp và kiểm tra gián tiếp.

- Kinh phí thực hiện: Kinh phí theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Sở Tư pháp.

II. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm của tỉnh

Theo dõi đánh giá tình hình thi hành pháp luật đối với các văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành năm 2019 và năm 2020.

1. Lĩnh vực, phạm vi, đối tượng theo dõi

a. Lĩnh vực, phạm vi theo dõi: Theo dõi tình hình thi hành pháp luật đối với các văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội.

b. Đối tượng theo dõi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh và các sở, ngành có liên quan.

2. Các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật

Trong phạm vi quản lý nhà nước được giao, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức theo dõi tình hình thi hành pháp luật đối với các văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành nêu trên. Cụ thể như sau:

a. Rà soát lập danh mục các văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành từ năm 2019 đến năm 2020.

b. Tổ chức tự kiểm tra, đánh giá tình hình thi hành đối với các văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

c. Thu thập, xử lý thông tin theo dõi tình hình thi hành pháp luật đối với các văn bản QPPL do Hội đồng nhân và UBND tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực nêu trên.

d. Thời gian thực hiện: Quý IV/2021

đ. Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

e. Sản phẩm đầu ra: Các báo cáo kết quả theo dõi.

III. Một số nội dung khác

1. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và triển khai các văn bản quy phạm pháp luật quy định về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

a. Nội dung: Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ và triển khai các văn bản quy định về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, gồm: Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi thi hành pháp luật, Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan (nhất là các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan đến lĩnh vực trọng tâm, liên ngành).

b. Phương thức thực hiện: Tổ chức Hội nghị phổ biến, tập huấn; các hoạt động thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật hoặc hình thức phù hợp với tình hình thực tế.

c. Trách nhiệm thực hiện:

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

d. Thời gian hoàn thành: Quý II/2021.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 1549/KH-UBND ngày 29/6/2018 về triển khai "Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018 - 2022" trên địa bàn tỉnh

Về nội dung, phương thức, trách nhiệm thực hiện và thời gian hoàn thành: Căn cứ vào Kế hoạch số 1549/KH-UBND và theo yêu cầu, chỉ đạo của Chính phủ và Bộ Tư pháp.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Sở Tư pháp

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh.

2. Tham mưu và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao trong kế hoạch.

3. Tổ chức hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; hướng dẫn hoạt động kiểm tra lĩnh vực trọng tâm theo Kế hoạch năm 2021 của UBND tỉnh.

4. Tổng hợp kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp theo quy định.

5. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các phương tiện thông tin đại chúng phổ biến các kênh tiếp nhận thông tin phản ánh về tình hình thi hành pháp luật trong đời sống để các cá nhân, tổ chức được biết, tham gia.

6. Hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện thực hiện chế độ báo cáo theo đúng quy định.

II. Các Sở, ban, ngành tỉnh

1. Căn cứ kế hoạch này xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị mình, trong đó đặc biệt quan tâm theo dõi đánh giá việc tổ chức thi hành đối với các văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành mà sở, ngành mình tham mưu.

Đối với các sở, ban, ngành tỉnh không có nội dung liên quan đến lĩnh vực trọng tâm liên ngành và lĩnh vực trọng tâm của tỉnh thì sẽ căn cứ phạm vi của ngành, lĩnh vực quản lý đề ra nội dung theo dõi phù hợp.

Thời gian xây dựng và gửi kế hoạch về Sở Tư pháp chậm nhất đến ngày **05/02/2021.**

2. Phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện nghiêm túc nội dung Kế hoạch này. Cử cán bộ, công chức tham gia các hoạt động kiểm tra, điều tra, khảo sát việc thi hành pháp luật theo yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền.

3. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị thuộc quyền quản lý trong việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

4. Bố trí cán bộ, kinh phí và các điều kiện đảm bảo cho hoạt động theo dõi thi hành pháp luật tại cơ quan, đơn vị mình.

5. Báo cáo kết quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực của ngành, đơn vị mình theo quy định.

III. UBND các huyện, thị xã, thành phố

1. Căn cứ kế hoạch này ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện công tác thi hành pháp luật ở địa phương mình quản lý theo kế hoạch đề ra.

Thời gian xây dựng và gửi kế hoạch về Sở Tư pháp chậm nhất đến ngày **05/02/2021.**

2. Tạo điều kiện để các cơ quan, đơn vị thực hiện hiệu quả các nội dung có liên quan nêu tại Kế hoạch này.

3. Thực hiện việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật có trọng tâm, trọng điểm về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của địa phương, trong đó quan tâm theo dõi đánh giá việc tổ chức thi hành đối với các văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh và HĐND, UBND cấp mình ban hành.

4. Chỉ đạo cho các phòng, ban ngành huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp chặt chẽ với Phòng Tư pháp, công chức tư pháp - hộ tịch tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp triển khai đồng bộ, hiệu quả kế hoạch sau khi được ban hành.

5. Báo cáo kết quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định.

6. Xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

IV. Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

D. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

I. Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố

Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện chế độ báo cáo năm 2021 như sau:

1. Thời gian chốt số liệu báo cáo: Tính từ 01/12/2020 đến 30/11/2021;

2. Thời gian gửi báo cáo: Trước ngày 05/12/2021;

3. Nội dung báo cáo: Thực hiện theo quy định hiện hành do Bộ Tư pháp hướng dẫn.

II. Sở Tư pháp

Tổng hợp xây dựng báo cáo chung của tỉnh để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp chậm nhất ngày 10/12/2021.

Đ. KINH PHÍ THỰC HIỆN

I. Kinh phí thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật được sử dụng trong dự toán chi thường xuyên của từng cơ quan, đơn vị.

II. Sở Tài chính tỉnh, Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Tư Pháp, Phòng Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan lập dự toán kinh phí cho từng hoạt động được giao theo Kế hoạch, bố trí kinh phí đảm bảo điều kiện thực hiện hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Cục QLXLVPHC&TDTHPL-BTP;
- Cục Công tác phía Nam-BTP;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- BTT UBMTTQVN tỉnh;
- VKSND, TAND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, VP.UBND tỉnh.

NC-THONG 15

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Chiến

UBND TỈNH TÂY NINH **SỞ TƯ PHÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 168 /TTr-STP	*Tây Ninh, ngày* 18 *tháng* 1 *năm 2021*

TỜ TRÌNH
Về việc ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh

Để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 07 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi thi hành pháp luật; Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Quyết định số 49/QĐ-TTg ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2021.

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Sở Tư pháp đã dự thảo Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Kính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận*:**
- CT UBND tỉnh;
- LĐ VPUB tỉnh;
- BGĐ Sở;
- Lưu: VT, XDKT&QLTTPL.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ TƯ PHÁP
TỈNH TÂY NINH

Nguyễn Hoàng Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: /KH-UBND	*Tây Ninh, ngày tháng năm 2021*

KẾ HOẠCH
Theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi thi hành pháp luật; Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Thực hiện Quyết định số 49/QĐ-TTg ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2021 (gọi tắt là Quyết định số 49/QĐ-TTg).

Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh Tây Ninh ban hành kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

1. Thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 đã được Chính phủ giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021.

2. Tổ chức, triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện, có hiệu quả các quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật (gọi tắt là Nghị định 59/2012/NĐ-CP) và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi thi hành pháp luật (gọi tắt là Nghị định 32/2020/NĐ-CP).

3. Xem xét, đánh giá khách quan, đầy đủ, toàn diện về thực trạng thi hành pháp luật, nhất là lĩnh vực trọng tâm, liên ngành để kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, bất cập, tồn tại trong việc thi hành pháp luật; đề xuất giải pháp cụ thể nhằm góp phần nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật.

4. Huy động sự tham gia của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và Nhân dân vào công tác theo dõi tình hình thi

+ Nghiên cứu, rà soát, tổng hợp để xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất, về giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng, các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy.

+ Ban hành công văn hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi theo dõi trọng tâm, liên ngành.

- Sản phẩm đầu ra: Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật trong các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành cần theo dõi.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Sau khi có danh mục các văn bản QPPL do Bộ Tư pháp ban hành.

- Kinh phí thực hiện: Kinh phí theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách nhà nước.

2.2. Tổ chức thu thập, xử lý thông tin

- Nội dung hoạt động:

+ Tiếp nhận, thu thập thông tin phản ánh, dư luận từ các phương tiện thông tin đại chúng; phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; thông tin từ quản lý nhà nước theo lĩnh vực; thông tin từ kết quả hoạt động của các cơ quan giám sát, kiểm tra, thanh tra, điều tra, xử lý, truy tố, xét xử.

+ Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và khoản 5 Điều 1 của Nghị định số 32/2020/NĐ-CP.

- Sản phẩm đầu ra: Văn bản xử lý hoặc văn bản kiến nghị xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2021.

- Kinh phí thực hiện: Kinh phí theo dõi tình hình thi hành pháp luật của sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách nhà nước.

2.3. Kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật

- Nội dung hoạt động: Thành lập Đoàn công tác liên ngành và tổ chức kiểm tra, điều tra, khảo sát liên ngành theo Kế hoạch này và kiểm tra, điều tra, khảo sát

Trong phạm vi quản lý nhà nước được giao, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức theo dõi tình hình thi hành pháp luật đối với các văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành nêu trên. Cụ thể như sau:

2.1. Rà soát lập danh mục các văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành từ năm 2019 đến năm 2020.

2.2. Tổ chức tự kiểm tra, đánh giá tình hình thi hành đối với các văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

2.3. Thu thập, xử lý thông tin theo dõi tình hình thi hành pháp luật đối với các văn bản QPPL do Hội đồng nhân và UBND tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực nêu trên.

2.4. Thời gian thực hiện: Quý IV/2021

2.5. Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

2.6. Sản phẩm đầu ra: Các báo cáo kết quả theo dõi.

III. Một số nội dung khác

1. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và triển khai các văn bản quy phạm pháp luật quy định về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

1.1. Nội dung: Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ và triển khai các văn bản quy định về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, gồm: Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi thi hành pháp luật, Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan (nhất là các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan đến lĩnh vực trọng tâm, liên ngành).

1.2. Phương thức thực hiện: Tổ chức Hội nghị phổ biến, tập huấn; các hoạt động thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật hoặc hình thức phù hợp với tình hình thực tế.

1.3. Trách nhiệm thực hiện:

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

1.4. Thời gian hoàn thành: Quý II/2021.

3. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị thuộc quyền quản lý trong việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

4. Bố trí cán bộ, kinh phí và các điều kiện đảm bảo cho hoạt động theo dõi thi hành pháp luật tại cơ quan, đơn vị mình.

5. Báo cáo kết quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực của ngành, đơn vị mình theo quy định.

III. UBND các huyện, thị xã, thành phố

1. Căn cứ kế hoạch này ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện công tác thi hành pháp luật ở địa phương mình quản lý theo kế hoạch đề ra.

Thời gian xây dựng và gửi kế hoạch về Sở Tư pháp chậm nhất đến ngày **05/02/2021.**

2. Tạo điều kiện để các cơ quan, đơn vị thực hiện hiệu quả các nội dung có liên quan nêu tại Kế hoạch này.

3. Thực hiện việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật có trọng tâm, trọng điểm về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của địa phương, trong đó quan tâm theo dõi đánh giá việc tổ chức thi hành đối với các văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh và HĐND, UBND cấp mình ban hành.

4. Chỉ đạo cho các phòng, ban ngành huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp chặt chẽ với Phòng Tư pháp, công chức tư pháp – hộ tịch tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp triển khai đồng bộ, hiệu quả kế hoạch sau khi được ban hành.

5. Báo cáo kết quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định.

6. Xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

IV. Đề nghị Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

D. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

I. Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố

Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện chế độ báo cáo năm 2021 như sau:

1. Thời gian chốt số liệu báo cáo: Tính từ 01/12/2020 đến 30/11/2021

2. Thời gian gửi báo cáo: Trước ngày 05/12/2021

3. Nội dung báo cáo: thực hiện theo quy định hiện hành do Bộ Tư pháp hướng dẫn.